

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 488/2023/HC-PT
Ngày 30 - 6 - 2023
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Minh Thịnh

Bà Lê Thúy Cầu

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 770/2022/TLPT-HC ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2022/HC-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh HG bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2714/2023/QĐXX-PT ngày 05 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công nghệ thực phẩm A; Địa chỉ: Đường số 01, Cụm Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp thành phố Q, phường 7, thành phố Q, tỉnh HG.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Nguyễn Thế Vinh - Giám đốc Công ty; Nơi cư trú: số 116A, đường 3/2, phường XK, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: có các Luật sư Trần Đình Khả và Luật sư Nguyễn Trường Thành – thuộc Đoàn Luật sư thành

phố Cần Thơ (có mặt).

- Người bị kiện:

1/. Ủy ban nhân dân tỉnh HG.

2/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh HG.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đồng Văn Thanh - Chức vụ: Chủ tịch.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Hòa - Chức vụ: Phó Chủ tịch (Văn bản ủy quyền số 2419/UBND-TCD ngày 04/11/2021, xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Phan Mai Thế Quỳnh; Nơi cư trú: số 03, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 5, thành phố Q, tỉnh HG (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam; Địa chỉ: số 35, phố Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc Sang (Văn bản ủy quyền số 281a/GUQ-BIDV.HG ngày 07/4/2022); Nơi cư trú: số 16 đường Nguyễn Công Trứ, phường 1, thành phố Q, tỉnh HG (vắng mặt).

2/. Tập đoàn Công nghiệp E Việt Nam - Công ty cổ phần.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thanh Hưng - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Mai Lan (Văn bản ủy quyền số 549/ƯQ-CSVN ngày 16/3/2022, vắng mặt).

3/. Công ty cổ phần Sinh học Y; Địa chỉ: Đường số 1, Cụm Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp thành phố Q, phường 7, thành phố Q, tỉnh HG (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

- Người kháng cáo: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công nghệ thực phẩm A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 01/6/2021 cùng các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Năm 2003, Công ty Cổ phần sinh học Y (gọi tắt là Công ty Y) xin Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) tỉnh HG chủ trương lập dự án Nhà máy chế biến nông sản và được UBND tỉnh HG chấp nhận; Công ty Y đã sang nhượng lại từ dân toàn bộ diện tích đất thực hiện dự án cũng như san lấp và đầu tư toàn bộ hạ tầng và xây dựng nhà máy (Lúc đó chưa thành lập khu công nghiệp). Ngày 09/4/2007, Công ty trách nhiệm hữu hạn Công nghệ thực phẩm A (gọi tắt là Công ty A) ký hợp đồng kinh tế nhận chuyển nhượng phần móng nhà máy đang xây dựng dở dang của Công ty cổ phần sinh học Y với tổng trị giá là 20 tỷ đồng (tọa lạc tại Cụm công nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp thành phố Q) để tiếp tục xây dựng hoàn thiện các hạng mục công trình và đưa vào vận hành.

Công ty A được UBND tỉnh HG chấp thuận đầu tư dự án Nhà máy chế biến nông sản và cấp giấy chứng nhận đầu tư ngày 14/7/2008 và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với hình thức cho thuê đất thời hạn 50 năm (kể từ ngày 31/3/2008 đến ngày 10/12/2057). Tài sản trên đất có diện tích 29.252,3m² đất theo GCNQSDĐ số: AH 820521, sổ vào sổ cấp GCN: T01036 do UBND tỉnh HG ký cấp ngày 31/3/2008 là tài sản hợp pháp của Công ty A.

Sau khi được UBND tỉnh HG cấp chứng nhận đầu tư và cho thuê đất thì Công ty A đã thế chấp tài sản là nhà máy cho Tập đoàn E Việt Nam để đầu tư tiếp vào dự án này khoảng 15 tỷ đồng, khi thế chấp cho Tập đoàn E thì Công ty A được Ban quản lý dự án chấp thuận, có lập văn bản.

Sau khi nhận chuyển nhượng thì Công ty A mới biết việc Công ty Y thế chấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng BIDV) các tài sản hình thành trong tương lai trên phần đất này. Để đảm bảo tiến độ thi công theo đúng quy định trong giấy chứng nhận đầu tư, Công ty A đã đồng ý thỏa thuận với Ngân hàng BIDV HG sẽ trả nợ thay cho Công ty Y và được Ngân hàng BIDV đồng ý.

Việc Nhà máy không hoạt động là xuất phát từ nguyên nhân khách quan ngoài ý chí của Công ty A do ngân hàng yêu cầu phải trả ngay số nợ trên nên các bên đã phát sinh tranh chấp bị kéo dài hơn 10 năm; do vụ án bị hủy nhiều lần và tình hình dịch bệnh kéo dài nên không thể đưa vào hoạt động. Mặt khác, tài sản đang tranh chấp thì Công ty A không thể đầu tư, xây dựng để đi vào hoạt động được.

Công ty A có gửi nhiều đơn xin gia hạn để thực hiện dự án này, UBND tỉnh HG cho Công ty A gia hạn nhưng lại rơi vào thời gian dịch bệnh nên không thể đưa nhà máy vào hoạt động, đây là sự kiện bất khả kháng, nên Công ty A tha thiết xin UBND tỉnh HG cho Công ty A được gia hạn thêm 02 năm để Công ty A tiếp tục đầu tư thực hiện dự án này.

Nay Công ty A yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 (gọi tắt là quyết định số 176) của Ủy ban nhân dân tỉnh HG về việc thu hồi đất của Công ty trách nhiệm hữu hạn Công nghệ thực phẩm A đang thuê đất sử dụng tại Cụm Công nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp phường VII, thành phố Q, tỉnh HG và hủy Quyết định số 840/QĐ-UBND (gọi tắt là Quyết định số 840) ngày 11/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh HG về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Thế Vinh, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Công nghệ thực phẩm A (lần đầu).

** Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện UBND tỉnh HG và Chủ tịch UBND tỉnh HG trình bày:*

Ngày 10/12/2007, UBND tỉnh HG ban hành Quyết định số 2157/QĐ-UBND về việc cho Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng Nhà máy chế biến nông sản A tại Cụm công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp thị xã Q, từ khi được chấp thuận đến nay thì Công ty chưa đưa nhà máy vào hoạt động.

Ngày 21/02/2008, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh HG ký Hợp đồng thuê đất số 09/HDTĐ cho Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A được thuê đất với diện tích 29.252,3m², thời hạn thuê đất là 50 năm, kể từ ngày 10/12/2007 đến ngày 10/12/2057, với giá thuê đất là 43.878.450 đồng/năm. Giá thuê đất được ổn định 05 năm kể từ ngày 10/12/2007 đến ngày 10/12/2012. Hết thời hạn trên, giá tiền thuê đất được tính lại theo quy định. Phương thức nộp tiền thuê đất hàng năm.

Ngày 10/3/2008, Ban Quản lý Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp thị xã Q (nay là thành phố Q) có biên bản bàn giao đất trên thực địa cho Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A.

Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A được UBND tỉnh HG cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 64121000172, chứng nhận lần đầu ngày 14/7/2008, chứng nhận thay đổi lần thứ 1, ngày 02/11/2012. Tại Điều 6 tiến độ thực hiện dự án là: “Hoàn thành và chính thức đi vào hoạt động năm 2013”.

Ngày 11/10/2018, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quyết định số 456/QĐ-SKHĐT chấm dứt hoạt động đầu tư dự án nhà máy chế biến gạo xuất khẩu và kho kinh doanh lúa gạo do Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A làm chủ đầu tư theo điểm g khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư năm 2014.

Ngày 12/03/2019, UBND tỉnh HG ban hành Quyết định số 381/QĐ- UBND cho Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A được gia hạn tiến độ tiếp tục sử dụng đất 24 tháng để thực hiện bán tài sản hợp pháp gắn liền với đất tại dự án Nhà máy chế biến gạo tại Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp thành phố Q.

Thời gian gia hạn kể từ ngày 11/10/2018 (ngày dự án đầu tư bị chấm dứt hoạt động theo Quyết định số 456/QĐ-SKHĐT ngày 11/10/2018 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư) đến ngày 11/10/2020. Khi hết thời hạn thì Công ty không thực hiện được việc bán tài sản hợp pháp của mình, gắn liền với đất cho nhà đầu tư khác thì Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013, không bồi thường tài sản gắn liền với đất.

Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A không triển khai thực hiện dự án theo tiến độ đăng ký. Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A đã vi phạm pháp luật về đất đai theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013; khoản 14 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ. Do đó, UBND tỉnh HG ban hành Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của UBND tỉnh HG về việc thu hồi đất của Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A đang thuê đất sử dụng tại Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp thành phố Q thuộc phường VII, thành phố Q, tỉnh HG và Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh HG về việc giải quyết khiếu nại đối với ông Nguyễn Thế Vinh là đúng quy định của pháp luật.

** Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tập đoàn E Việt Nam - Công ty cổ phần (gọi tắt là Tập đoàn E Việt Nam) trình bày:*

Hiện tại, Công ty A vay của Tập đoàn E Việt Nam với số tiền gốc ban đầu là khoảng 30,5 tỷ đồng, hiện nay gốc và lãi suất là hơn 72 tỷ, hình thức vay thế chấp gồm toàn bộ đất và tài sản gắn liền với đất ở cần Thơ và toàn bộ tài sản gắn liền với đất ở HG (trên phần đất đang bị UBND tỉnh HG thu hồi) theo hợp đồng thế chấp, phụ lục hợp đồng là tài sản trên đất. Hợp đồng thế chấp có sự xác nhận của Ban quản lý dự án của Cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh HG.

Hiện nay, Công ty A còn nợ Tập đoàn E Việt Nam theo hợp đồng thế chấp các tài sản ở HG là 7 tỷ đồng của Công ty A. Tập đoàn E Việt Nam đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, yêu cầu Công ty A trả nợ cho Tập đoàn E Việt Nam, nếu không trả nợ vay thì Tập đoàn E Việt Nam yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi các tài sản đã thế chấp.

** Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng BIDV trình bày:*

Năm 2004, Ngân hàng hỗ trợ cho Công ty Y với số tiền gốc là 5,6 tỷ đồng, Công ty Y không thực hiện việc trả tiền vay, khi Ngân hàng khởi kiện Công ty Y thì Công ty A thỏa thuận trả nợ thay cho Công ty Y. Công ty A trả được cho Ngân hàng 250 triệu đồng, để làm thủ tục chuyển tài sản hình thành trong tương lai từ Công ty Y sang Công ty A, thì không tiếp tục trả tiền vay cho Ngân hàng.

Các tài sản trên đất hiện nay vẫn là của Công ty Y. Nay Ngân hàng BIDV yêu cầu Công ty Y trả nợ vay chứ không yêu cầu Công ty A trả nợ.

** Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2022/HC-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh HG đã quyết định:*

Các Điều 30, Điều 32, Điều 116, Điều 168, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 206, Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính 2015; Điều 64, Điều 66 của Luật đất đai năm 2013; khoản 1 Điều 21, Điều 27, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 32 của Luật khiếu nại năm 2011; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn Công nghệ thực phẩm A về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh HG về việc thu hồi đất của Công ty trách nhiệm hữu hạn Công nghệ thực phẩm A đang thuê đất sử dụng tại Cụm Công nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp phường VII, thành phố Q, tỉnh HG và hủy Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh HG về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Thế Vinh, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Công nghệ thực phẩm A (lần đầu).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19/9/2022, 04/8/2022, Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty A.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Người kháng cáo Công ty A giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Lý do: tài sản Công ty bị kê biên, phát mãi thi hành án nên không thể tiến hành đầu tư, nên đây là trường hợp bất khả kháng nằm ngoài ý muốn chủ quan của Công ty.

- Quan điểm các Luật sư là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện cho rằng Tòa sơ thẩm không thu thập hồ sơ giao đất, thu hồi đất của Công ty Y nên không làm rõ được tình trạng pháp lý các tài sản liên quan đến Hợp đồng kinh tế số 01 khi đã chuyển nhượng lại cho Công ty A và hiện tại Bản án phúc thẩm giải quyết vụ tranh chấp nợ giữa Công ty Y và Ngân hàng đã bị Viện kiểm sát cấp cao kháng nghị giám đốc thẩm. Do đó, đề nghị Tòa phúc thẩm

hủy 01 phần bản án sơ thẩm liên quan đến Hợp đồng kinh tế số 01 và chấp nhận kháng cáo, yêu cầu khởi kiện của Công ty A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của mình. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Các đương sự vắng mặt đã được Tòa triệu tập hợp lệ 02 lần và có đơn xin xét xử vắng mặt; Căn cứ Điều 225 của Luật Tố tụng Hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Xét lý do yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện Công ty A, thấy rằng:

[2.1]. Về thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cho thuê đất.

Ngày 10/12/2007, Ủy ban nhân dân tỉnh HG ban hành Quyết định số 2157/QĐ- UBND về việc cho Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng Nhà máy chế biến nông sản tại Cụm công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp thị xã Q.

Ngày 21/02/2008, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh HG ký Hợp đồng thuê đất số 09/HDTĐ cho Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A được thuê đất với diện tích 29.252,3m², thời hạn thuê đất là 50 năm, kể từ ngày 10/12/2007 đến ngày 10/12/2057, với giá thuê đất là 43.878.450 đồng/năm. Giá thuê đất được ổn định 05 năm kể từ ngày 10/12/2007 đến ngày 10/12/2012. Hết thời hạn trên, giá tiền thuê đất được tính lại theo quy định. Phương thức nộp tiền thuê đất hàng năm.

Tại Điều 4 của Quyết định định thu hồi đất số 176 có giao cho: “*Sở Tài Nguyên và Môi trường có trách nhiệm chấm dứt Hợp đồng thuê đất đã ký với Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm A theo quy định*”

Còn tại Điều 7 của Hợp đồng thuê đất số 09 có quy định “*trách nhiệm bồi thường cho việc vi phạm hợp đồng*”

Như vậy, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất đều xuất phát từ nội dung quy định quyền và nghĩa vụ các bên theo Hợp đồng thuê đất ngày 21/02/2008 mà Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh HG được giao nhiệm

vụ trực tiếp ký Hợp đồng. Tuy nhiên, quá trình xét xử sơ thẩm không đưa Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh HG vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền và nghĩa vụ liên quan là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2.2]. Về hậu quả pháp lý của việc chấm dứt Hợp đồng thuê đất.

Do không đưa Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh HG tham gia tố tụng nên không làm rõ được nghĩa vụ và trách nhiệm các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng, không xử lý triệt để được hậu quả pháp lý khi thu hồi đất, làm ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước (về nghĩa vụ tài chính) và quyền lợi ích hợp pháp của Công ty (về trách nhiệm bồi thường thiệt hại).

[2.3]. Về lý do trở ngại khách quan khi thực hiện dự án.

Quá trình giải quyết vụ kiện phía Công ty A cho rằng do sự kiện bất khả kháng là tranh chấp nợ giữa Ngân hàng đầu tư, Công ty Y và Tập đoàn E Việt Nam liên quan đến đất thế chấp và tài sản gắn liền với đất, nên Công ty không thực hiện được dự án đầu tư như đã xin giấy phép.

Hồ sơ thể hiện:

Vụ kiện tranh chấp giữa Ngân hàng đầu tư, Công ty Y và Tập đoàn E Việt Nam và có liên quan đến phần đất đã chuyển nhượng cho Công ty A xảy ra từ tháng 12/2006 và đến tháng 06/2022 mới giải quyết phúc thẩm tại Bản án Kinh doanh thương mại số 04/2022/KDTM-PT ngày 30/6/2022.

Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm phía Công ty A có cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh quá trình xây dựng nhà xưởng để thực hiện dự án đã xảy ra tranh chấp bị tạm ngưng theo quyết định của thi hành án, bị kê biên, bị ngăn cản xây dựng của Ngân hàng, bị dịch Covid.... trải qua 17 năm với 12 Quyết định, Bản án của Tòa án. Những tài liệu, chứng cứ trên phát sinh mới, chưa được Tòa sơ thẩm xem xét, đánh giá.

Tại phiên tòa phúc thẩm, phía người bị kiện, Công ty Y và Ngân hàng BIDV đều vắng mặt nên không thể làm rõ được những vấn đề phát sinh nêu trên.

[3]. Từ những phân tích, nhận định trên cho thấy Tòa sơ thẩm có vi phạm về tố tụng là không đưa Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh HG vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền và nghĩa vụ liên quan; Không thu thập hồ sơ liên quan đến việc giao đất, thu hồi đất và chủ trương chấp nhận đầu tư dự án của Công Y; Tại phiên tòa phúc thẩm, không thể làm rõ được các tài liệu, chứng cứ mới phát sinh có liên quan đến lý do bất khả kháng mà phía người khởi kiện trình bày. Việc Tòa sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của Công ty A là chưa đủ căn cứ vững chắc.

Vì vậy, cần hủy bản án sơ thẩm giao về cho Tòa sơ thẩm xét xử lại theo nhận định trên. Hiện nay, Bản án Kinh doanh thương mại số 04/2022/KDTM-PT ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh HG đã bị Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị tại Quyết định kháng nghị số 137/QĐKNGĐT-VKS-KDTM ngày 12/6/2023 để xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm, vì vậy quá trình giải quyết lại vụ án hành chính cần phải đợi kết quả giải quyết cuối cùng của vụ án Kinh doanh thương mại vì có liên quan đến xử lý tài sản thế chấp và yêu cầu xử lý hình sự của Tập đoàn Công nghiệp E Việt Nam.

[4]. Do hủy án nên Công ty A không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 241 của Bộ luật tố tụng hành chính; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2022/HC-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh HG và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa sơ thẩm xét xử lại theo thủ tục chung.

2. Án phí hành chính:

- Giữ lại phần dự nộp án phí hành chính sơ thẩm để tiếp tục giải quyết lại vụ án.

- Trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công nghệ thực phẩm A 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000156 ngày 05/8/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh HG.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh HG;
- VKSND tỉnh HG;
- Cục THADS tỉnh HG;
- ND;
- BD;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu: HS, VP, 17bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Văn Kết